

Mục tiêu đầu tư của Quỹ DCDS là tìm kiếm lợi nhuận dài hạn từ tăng trưởng vốn gốc và thu nhập thông qua việc linh hoạt phân bổ giữa các nhóm cổ phiếu đa dạng ngành nghề, vốn hóa và chu kỳ.

THÔNG TIN CHUNG

Ngày bắt đầu hoạt động	20/05/2004
Tổng NAV	5.774,0 tỷ VNĐ
NAV/CCQ	108.202,0 VNĐ
Ngân hàng giám sát	Standard Chartered Vietnam
Kiểm toán bởi	PwC Vietnam
Đại lý phân phối	Xem tại trang chủ dragoncapital.com.vn
Phí quản lý	Tối đa 2%/NAV/năm
Tỷ lệ chi phí 12 tháng	2,1%
Kỳ giao dịch	Thứ 2 đến thứ 6 (ngày T)
Đầu tư tối thiểu từ	100.000 đồng
Phí đăng kí	Miễn phí
Phí bán CCQ	<364 ngày: 1,5% 365 - 729 ngày: 0,5% >730 ngày: 0%

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG THÁNG

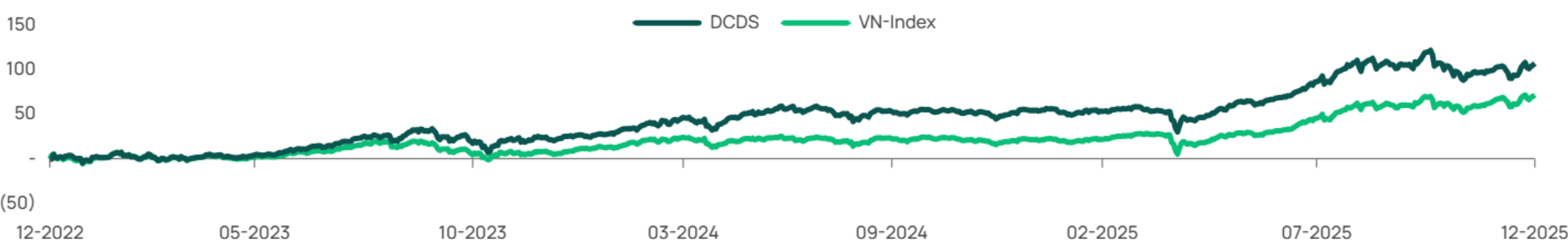
Thị trường chứng khoán Việt Nam chốt phiên giao dịch cuối cùng của năm 2025 tại 1.784 điểm, tăng 5,5% so với cuối tháng trước và tăng 40,9% so với đầu năm. Trong đó, nhóm cổ phiếu thuộc Vingroup đóng góp gần 400 điểm, chiếm hơn 75% mức tăng của chỉ số trong năm, phản ánh sự phân hóa rất rõ nét của thị trường. Xét theo phân loại ngành, năm 2025 vẫn ghi nhận mức tăng trưởng tích cực và tương đối đồng đều ở nhiều nhóm ngành, bao gồm Bất động sản (+116%), Hạ tầng (+75%), Chứng khoán (+32%) và Bán lẻ (+27%). Đà tăng này được hỗ trợ bởi các yếu tố cơ bản tích cực, khi nhiều doanh nghiệp ghi nhận tăng trưởng mạnh về doanh thu và lợi nhuận so với cùng kỳ.

Kết thúc tháng 12, danh mục DCDS ghi nhận mức tăng thấp hơn thị trường chung, chủ yếu do cổ phiếu VIC tăng mạnh 30% bất chấp bối cảnh thị trường chung suy yếu. Nếu loại trừ đóng góp của VIC, VN-Index chỉ tăng 0,8% trong khi DCDS tăng 4,2% nhờ Quỹ chủ động gia tăng tỷ trọng vào nhóm Bất động sản vốn hóa lớn, Ngân hàng và Tiêu dùng. Nhóm cổ phiếu Quỹ nắm giữ tỷ trọng cao hơn thị trường như STB (+19,3%), HDB (+20,4%), MWG (+10,6%), VHM (+20,5%) đều đạt mức tăng rất tốt trong tháng vừa qua. Bên cạnh đó, việc duy trì tỷ trọng thấp ở một số cổ phiếu như LPB (-14,0%) và HVN (-13,8%) đã giúp Quỹ bảo vệ danh mục khi những cổ phiếu này yếu hơn thị trường. Tính cả năm 2025, danh mục DCDS tăng 32,9%, so với mức tăng 40,9% của VN-Index.

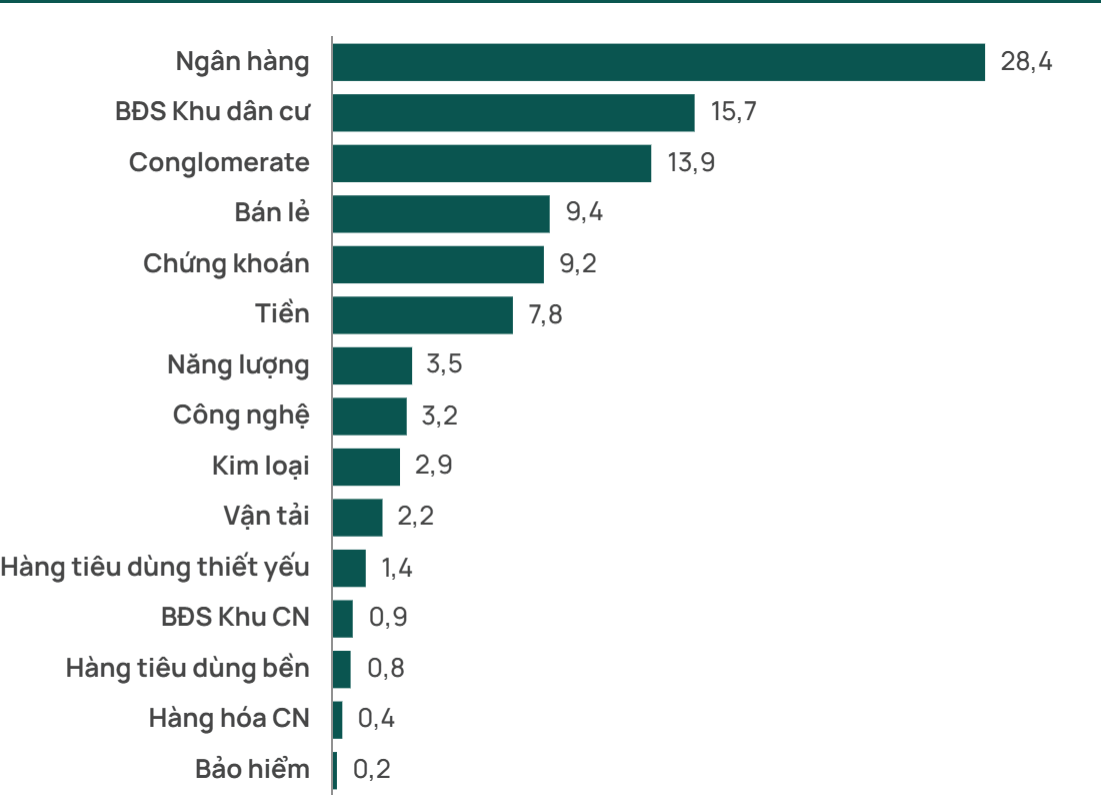
Thị trường chứng khoán có thể tiếp tục duy trì trạng thái phân hóa trong thời gian tới, với tâm lý nhà đầu tư sẽ phụ thuộc vào kết quả kinh doanh quý 4/2025 và triển vọng lợi nhuận năm của các doanh nghiệp đầu ngành. Bước sang năm 2026, thị trường được kỳ vọng tiếp tục duy trì xu hướng tăng nhờ bối cảnh vĩ mô ổn định, Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh đầu tư công và thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân. Bên cạnh đó, năm 2026 được kỳ vọng sẽ là một năm sôi động của thị trường vốn, với hoạt động IPO, phát hành tăng vốn và thoái vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp không trọng yếu, qua đó mở ra cơ hội thu hút dòng vốn ngoại. Theo dự báo của Dragon Capital, lợi nhuận các doanh nghiệp niêm yết năm 2026 có thể tăng khoảng 16,8%, trong khi định giá thị trường vẫn ở vùng hấp dẫn với P/E khoảng 11.9x. Danh mục DCDS hiện duy trì tỷ lệ tiền mặt ở mức hợp lý, giúp Quỹ linh hoạt tái cơ cấu và chủ động nắm bắt các cơ hội đầu tư trong giai đoạn tới, hướng đến hiệu suất ổn định cho nhà đầu tư.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

	NAV/CCQ (đồng)	1 tháng (%)	3 tháng (%)	So với đầu năm (%)	12 tháng (%)	Kể từ khi thành lập 20/05/2004 (%)
DCDS	108.202,0	4,2	1,0	32,9	32,9	1.369,2
VN-Index	1.784,5	5,5	7,4	40,9	40,9	582,2



PHÂN BỐ TÀI SẢN THEO NGÀNH (%)



10 KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN

CỔ PHIẾU	NHÓM NGÀNH	% NAV
VIC	Conglomerate	10,4
MWG	Bán lẻ	8,7
VHM	BĐS Khu dân cư	8,3
TCB	Ngân hàng	4,9
CTG	Ngân hàng	4,9
HDB	Ngân hàng	4,7
VPB	Ngân hàng	4,7
STB	Ngân hàng	4,7
FPT	Công nghệ	3,1
HPG	Kim loại	2,9
TỔNG CỘNG		57,5

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

TĂNG TRƯỞNG TỪNG NĂM (%)	Kể từ đầu năm	2025	2024	2023	2022	2021
DCDS	32,9	32,9	23,9	27,5	-34,4	53,9
VN-Index	40,9	40,9	12,1	12,2	-32,8	35,7

TĂNG TRƯỞNG LUỸ KẾ (%)	1 năm	3 năm	5 năm
DCDS	32,9	110,0	112,0

ĐẶC TRƯNG DANH MỤC

Chỉ số cơ bản	DCDS	VN-Index
P/E (phương pháp chỉ số)	15,6	15,6
P/B (phương pháp chỉ số)	2,1	2,2
Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (%)	14,4	14,6
Tỷ suất sinh lời cổ tức (%)	1,0	1,5
Số lượng cổ phiếu	51,0	400,0

Hệ số rủi ro	DCDS	VN-Index
Hệ số Beta	1,0	1,0
Độ lệch chuẩn (%)	20,5	18,0
Hệ số Sharpe	1,1	1,0

GIAO DỊCH

Ngày giao dịch	Thứ 2 đến thứ 6 (ngày T)
Hạn chót đặt lệnh & Chuyển tiền mua	Trước 14:30 các ngày làm việc (ngày T-1)
Ngày giao dịch & Nhận kết quả	01 ngày làm việc sau ngày đặt lệnh (ngày T)

HỖ TRỢ



**Zalo**
Chat ngay với nhân viên tư vấn

**1800 1203**
Hotline hỗ trợ trong giờ làm việc

**Email**
cskh@dragoncapital.com

KHUYẾN CÁO

Thông tin trong tài liệu này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và có thể được thay đổi, cập nhật vào từng thời điểm. Dragon Capital không đưa ra bất kỳ bảo đảm, tư vấn, đề nghị hay khuyến nghị đầu tư nào qua các thông tin này. Bất kỳ khoản đầu tư nào cũng phải được thực hiện trên cơ sở các tài liệu chào bán có liên quan phù hợp với quy định pháp luật. Hiệu quả đầu tư trong quá khứ không phải là chỉ dẫn cho tương lai. Nhà đầu tư cần nghiên cứu thận trọng tài liệu chào bán liên quan và nên xin ý kiến chuyên gia độc lập nếu có bất kỳ thắc mắc nào.